

Bản án số: 24/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 14 - 6- 2024

V/v tranh chấp xác định cha cho con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lâm Ngọc Hà

Ông Thạch Văn Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Trâm, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành: Ông Võ Văn Thuận – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 63/2024/TLST-HNGĐ, ngày 19 tháng 03 năm 2024 về việc “Tranh chấp xác định cha cho con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 06/5/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Hứa Hoàng H, sinh năm 1980 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn:

1. Bà Nguyễn Thị Lệ T, sinh năm 1985 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

2. Ông Lâm Minh D, sinh năm 1982 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số A, ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 06/03/2024 cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn ông Hứa Hoàng H trình bày:

Trước đây vợ ông là bà Nguyễn Thị Lệ T, có đăng ký kết hôn với ông Lâm Minh D vào năm 2011, tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. Bà T và ông D có 02 người con chung tên: Lâm Gia H1, sinh ngày 03/09/2012; Lâm Hữu T1, sinh ngày 17/02/2019. Quá trình vợ chồng sống chung đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn nên bà T và ông D đã ly thân từ năm 2021. Trong thời gian sống ly thân nhưng chưa ly hôn với ông D, thì ông H và bà T bắt đầu quen biết nhau và chung sống với nhau như vợ chồng từ đầu năm 2022. Sau đó bà T và ông D mới ly hôn bằng Bản án số: 17/2023/HNGĐ- ST ngày 29/03/2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng. Ngày 29/09/2023 ông H và bà T đăng ký kết hôn và Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. Ngày 18/10/2023 bà T sinh được 01 con gái dự định đặt tên là Hứa Hoàng Mỹ L, tại Trung tâm Y tế huyện C, tỉnh Sóc Trăng, theo Giấy chứng sinh số: 00218, quyển số: 04 ngày 23/10/2023 của Trung tâm Y tế huyện C, tỉnh Sóc Trăng; nhưng không đăng ký khai sinh được cho con, vì bà T có thai với ông H trong thời kỳ hôn nhân với ông D. Ông H đề nghị Trung tâm C, địa chỉ số: A B, phường Đ, quận A, TP Hồ Chí Minh xét nghiệm gen (AND) của ông H và gen (AND) của con bà T sinh ra ngày 18/10/2023 dự định đặt tên là Hứa Hoàng Mỹ L, theo Giấy chứng sinh số: 00218, quyển số: 04 ngày 23/10/2023 của Trung tâm Y tế huyện C, tỉnh Sóc Trăng. Ngày 04/03/2024 đã có Phiếu kết quả xét nghiệm AND số: G9540 Hội đồng Khoa Học Trung tâm C kết luận: Mẫu AND ký hiệu Hứa Hoàng H và mẫu AND ký hiệu Hứa Hoàng M có quan hệ huyết thống Cha - Con, với tần suất 99,999999876189%.

Nay ông H yêu cầu Tòa án giải quyết xác định ông H là cha của con do bà T sinh ra ngày 18/10/2023 dự định đặt tên là Hứa Hoàng Mỹ L, theo Giấy chứng sinh số: 00218, quyển số: 04 ngày 23/10/2023 của Trung tâm Y tế huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn bà Nguyễn Thị Lệ T trình bày: Bà thừa nhận trong thời gian ly thân nhưng chưa ly hôn với ông D, thì bà và ông H bắt đầu quen biết nhau và chung sống với nhau như vợ chồng từ đầu năm 2022.

Nay bà T đồng ý theo yêu cầu xác định cha cho con của nguyên đơn ông Hứa Hoàng H.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hứa Hoàng H về việc xác định ông Hứa Hoàng H là cha của con do bà Nguyễn Thị Lệ T sinh ra ngày 18/10/2023 dự định đặt tên là Hứa Hoàng Mỹ L, theo Giấy chứng sinh số: 00218, quyển số: 04 ngày 23/10/2023 của Trung tâm Y tế huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn ông Lâm Minh D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa, nhưng ông D đều vắng mặt; nên Hội đồng xét xử xét áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông.

[2] Về nội dung vụ án: Nguyên đơn ông Hứa Hoàng H yêu cầu Tòa án giải quyết xác định ông Hứa Hoàng H là cha đẻ của cháu Hứa Hoàng Mỹ L, sinh ngày 18/10/2023, theo Giấy chứng sinh số: 00218, quyển số: 04 ngày 23/10/2023 của Trung tâm Y tế huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

Xét thấy bà T với ông D kết hôn vào năm 2011, trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện C, tỉnh Sóc Trăng và có 02 người con chung tên: Lâm Gia H1, sinh ngày 03/09/2012; Lâm Hữu T1, sinh ngày 17/02/2019. Ngày 29/03/2023 Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng mới giải quyết cho bà Nguyễn Thị Lệ T và ông Lâm Minh D được ly hôn bằng Bản án số: 17/2023/HNGĐ-ST ngày 29/03/2023. Ngày 18/10/2023 bà T sinh được 01 con theo Giấy chứng sinh số: 00218, quyển số: 04 ngày 23/10/2023 của Trung tâm Y tế huyện C, tỉnh Sóc Trăng. Như vậy bà T có thai trong thời kỳ hôn nhân (thời gian tồn tại quan hệ vợ chồng) với ông D, mặc dù ông D không có ý kiến đối với yêu cầu của ông H, nhưng ông H và bà T thống nhất ông H là cha đẻ của con do bà T sinh ra ngày 18/10/2023 theo Giấy chứng sinh số: 00218, quyển số: 04 ngày 23/10/2023 của Trung tâm Y tế huyện C, tỉnh Sóc Trăng phù hợp với kết quả xét nghiệm AND số: G9540 ngày 04/03/2024 của Hội C kết luận ông H và con do bà T sinh ra ngày 18/10/2023 theo Giấy chứng sinh số: 00218, quyển số: 04 ngày 23/10/2023 của Trung tâm Y tế huyện C, tỉnh Sóc Trăng có quan hệ huyết thống Cha - Con, với tần suất 99,999999876189%.

Vì vậy căn cứ Điều 88, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn Nhân và gia đình; nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông H, xác định ông H là cha đẻ của con do bà T sinh ra ngày 18/10/2023 theo Giấy

chứng sinh số: 00218, quyển số: 04 ngày 23/10/2023 của Trung tâm Y tế huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

[3] Về án phí: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 án phí và lệ phí Tòa án, thì ông H được miễn án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân.

[4] Lời đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, nên Hội Đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 4 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 5 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 88; khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Điểm b khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hứa Hoàng H về việc xác định cha cho con.

2. Xác định ông Hứa Hoàng H, sinh năm 1980, địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Sóc Trăng là cha đẻ của con do bà Nguyễn Thị Lệ T sinh ra ngày 18/10/2023 dự định đặt tên là Hứa Hoàng Mỹ L, theo Giấy chứng sinh số: 00218, quyển số: 04 ngày 23/10/2023 của Trung tâm Y tế huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

3. Án phí hôn nhân sơ thẩm: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 án phí và lệ phí Tòa án thì ông H được miễn án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Cơ quan đang ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Vinh